

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Nam Định năm 2016**

Thực hiện Nghị định số 40/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 của Chính phủ về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và Thông tư số 20/2010/TT-BTP ngày 30/11/2010 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 40/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 của Chính phủ về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2016 như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.**

##### **1. Mục đích.**

- Phát hiện những nội dung trái pháp luật của văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) để kịp thời đình chỉ thi hành, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung để đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất của hệ thống pháp luật; đồng thời kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xác định trách nhiệm của cơ quan, người đã ban hành văn bản trái pháp luật, góp phần nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước ở địa phương.

- Phát hiện quy định của văn bản QPPL trái pháp luật; mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội để kịp thời đình chỉ thi hành, bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới theo quy định của pháp luật và phù hợp thực tiễn.

##### **2. Yêu cầu.**

Công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật phải được tiến hành thường xuyên, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và nội dung theo quy định của Nghị định số 40/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 của Chính phủ, Thông tư số 20/2010/TT-BTP ngày 30/11/2010 của Bộ Tư pháp và Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013.

#### **II. NỘI DUNG**

##### **1. Công tác tự kiểm tra văn bản.**

- Giám đốc Sở Tư pháp, Trưởng phòng Tư pháp giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp tự kiểm tra văn bản do Ủy ban nhân dân ban hành.

Nội dung kiểm tra: Văn bản quy phạm pháp luật, văn bản có chứa quy phạm pháp luật nhưng không được ban hành dưới hình thức văn bản quy phạm pháp luật; văn bản có chứa quy phạm pháp luật hoặc có thể thức, nội dung như văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, người không có thẩm quyền ban hành. Đồng thời, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp xử lý văn bản có dấu hiệu trái pháp luật theo quy định.

- Công chức Tư pháp – hộ tịch cấp xã giúp Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc tự kiểm tra và xử lý văn bản theo quy định.

## **2. Công tác kiểm tra văn bản theo thẩm quyền.**

- Giám đốc Sở Tư pháp giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức kiểm tra văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành và kiến nghị cơ quan ban hành xử lý những văn bản có nội dung trái pháp luật theo quy định.

- Trưởng Phòng Tư pháp các huyện, thành phố giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện kiểm tra và xử lý những văn bản có nội dung trái pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành theo quy định.

## **3. Công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật.**

- Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, UBND các huyện, thành phố chủ trì, phối hợp với Trưởng ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh, HĐND các huyện, thành phố; Sở tư pháp, Phòng tư pháp các huyện, thành phố thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, UBND cùng cấp ban hành có nội dung điều chỉnh những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của cơ quan mình. Căn cứ vào kết quả rà soát văn bản, lập hồ sơ kiến nghị xử lý văn bản theo quy định của pháp luật.

- Giám đốc Sở Tư pháp, Trưởng phòng Tư pháp có trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn, tổng hợp kết quả rà soát chung của các cơ quan chuyên môn liên quan báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp mình ban hành.

# **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.**

## **1. Sở Tư pháp.**

- Định kỳ hàng quý, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tổ chức kiểm tra văn bản do UBND tỉnh ban hành, tổng hợp kết quả tự kiểm tra, báo cáo UBND tỉnh; Tổ chức kiểm tra văn bản do HĐND và UBND cấp huyện ban hành;

- Thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trong lĩnh vực tư pháp.

- Định kỳ 06 tháng và hàng năm tổng hợp kết quả, báo cáo công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật về Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp theo quy định.



## 2. Các Sở, ban, ngành của tỉnh.

Tổ chức tự rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành có nội dung điều chỉnh những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của cơ quan mình và gửi kết quả rà soát văn bản về Sở Tư pháp để tổng hợp.

## 3. Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo các phòng chuyên môn, UBND các xã, thị trấn phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền.

- Định kỳ 6 tháng và hàng năm, báo cáo kết quả công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật về Phòng tư pháp (đối với UBND cấp xã), Sở Tư pháp (đối với UBND cấp huyện) theo quy định của Thông tư số 20/2013/TT-BTP ngày 03/12/2013 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung về hoạt động thống kê của Ngành tư pháp.

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành của tỉnh, UBND các huyện, thành phố thực hiện nghiêm túc các nội dung trên; trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để kịp thời giải quyết. /.

### Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VBQPPL);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- HĐND thành phố Nam Định;
- UBND các huyện, thành phố;
- CPVP UBND tỉnh; (qua Email)
- Các VP ; (qua Email)
- Lưu: VP1, VP8.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Ngô Gia Tự